

BÀI ĐỌC: ĐẤT CÀ MAU
QUAN HỆ TỪ
NGHE - VIẾT CHÍNH TẢ

I. Đọc hiểu

Đất Cà Mau



Cà Mau là đất mưa đông. Vào tháng ba, tháng tư, sớm nắng chiều mưa. Đang nắng đó, mưa đổ ngay xuống đó. Mưa hồi hả, không kịp chạy vào nhà. Mưa rất phủ, một hồi rồi tạnh hẳn. trong mưa thường nổi cơn dông.

Cà Mau đất xốp. Mùa nắng, đất nẻ chân chim, nền nhà cũng rạn nứt. Trên cái đất phập phều và lấm gió, dông như thế, cây đứng lẻ khó mà chống nổi với những cơn thịnh nộ của trời. Cây bình bát, cây bần cũng phải quây quần thành chòm, thành rừng; rễ phải dài, phải cắm sâu vào trong lòng đất. Nhiều nhất là đước. Đước mọc san sát đến tận mũi đất cuối cùng, thẳng đuột như hằng hà sa số cây dù xanh cắm trên bãi. Nhà cửa dựng dọc theo những bờ kênh, dưới những hàng đước xanh rì. Nhà nọ sang nhà kia phải leo trên cầu bằng thân cây đước...

Sống trên cái đất mà ngày xưa, dưới sông “sầu căn mũi thuyền”, trên cạn “hồ rình xem hát” này, con người phải thông minh và giàu nghị lực. Họ thích kể, thích nghe những huyền thoại về người vật hổ, bắt cá sấu, bắt rắn hổ mây. Tinh thần thượng võ của cha ông được nung đúc và lưu truyền để khai phá giữ gìn mũi đất tận cùng này của Tổ quốc.

Theo MAI VĂN TẠO

Chú thích:

- **Phũ (phũ phàng):** dữ dội, thô bạo đến mức tàn nhẫn.
- **Phập phều:** trôi nổi, phồng lên rồi lại xẹp xuống.
- **Cơ thịnh nộ:** cơn giận dữ ghê gớm.
- **Hằng hà sa số:** nhiều vô kể, đếm không xuể.
- **Sấu:** cá sấu.

1. Mưa ở Cà Mau có gì khác thường?

2. Ở Cà Mau loại đất nào nổi bật nhất?

3. Cây cối trên đất Cà Mau mọc ra sao? Người Cà Mau dựng nhà cửa như thế nào?

4. Người Cà Mau có tính cách như thế nào?

5. Bài văn trên có mấy đoạn? Em hãy nêu ý chính cho từng đoạn văn.

II. Quan hệ từ:

- Quan hệ từ là từ nối các từ ngữ hoặc các câu, nhằm thể hiện mối quan hệ giữa các từ ngữ hoặc những câu ấy với nhau: và, với, hay, hoặc, nhưng, mà, thì, của, ở, tại bằng, như, để, về,...

- Nhiều khi, từ ngữ trong câu được nối với nhau bằng một cặp quan hệ từ. Các cặp quan hệ từ thường gặp là:

- Vì nên.....; do....nên.....; do mà (biểu thị quan hệ nguyên nhân – kết quả)
- Nếu thì.....; hễ thì.... (biểu thị quan hệ giả thiết – kết quả, điều kiện – kết quả)
- Tuy nhưng; mặc dù nhưng (biểu thị quan hệ tương phản)
- Không những mà.....; không chỉ mà (biểu thị quan hệ tăng tiến)

1. Em hãy tìm những quan hệ từ có trong đoạn văn sau:

Chợ họp giữa phố vẫn từ lâu. Người về hết và tiếng ồn ào cũng mất. Trên đất chỉ còn rác rưởi, vỏ bưởi, vỏ thị, lá nhãn và bã mía. Một mùi âm ẩm bốc lên, hơi nóng của ban ngày lẫn mùi cát bụi quen thuộc quá, khiến chị em Liên tưởng là mùi riêng của đất, của quê hương này. Một vài người bán hàng về muộn đang thu xếp hàng hóa, quang gánh đã xỏ sẵn vào quang rồi, họ còn đứng nói chuyện với nhau ít câu nữa.

(trích Hai đứa trẻ - Thạch Lam)

2. Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống để tạo thành câu hợp lý:

- ... em vẫn không chăm chỉ tập chạy ... em sẽ không bao giờ có thể chạy nhanh hơn.
- Nước ... dâng lên cao, thuyền bè ... đi lại dễ dàng.
- ... chị Hai cùng gấp giấy, vẽ tranh ... em đã hoàn thành bài tập Mỹ Thuật sớm.
- ... cô giáo cho nghỉ buổi học chiều nay ... em sẽ đến thư viện để đọc quyển sách mới nhất.

3. Chọn các quan hệ từ thích hợp trong ngoặc để điền vào chỗ trống:

(tuy...nhưng; của; nhưng; vì... nên; bằng; để)

- Những cái búttôi không còn mớivẫn tốt.
- Tôi vào thành phố Hồ Chí Minh.....máy bay.....kịp cuộc họp ngày mai.
-trời mưa to.....nước sông dâng cao.

d.cái áo ấy không đẹp.....nó là kỉ niệm của những ngày chiến đấu anh dũng.

4. Ghi lại những quan hệ từ có trong các câu sau:

- a. Trên bãi tập, tổ một tập nhảy cao còn tổ hai tập nhảy xa.
- b. Trời mưa to mà bạn Quỳnh không có áo mưa.
- c. Lớp em chăm chỉ nên thầy rất vui lòng.
- d. Đoàn tàu này qua rồi đoàn tàu khác đến.
- e. Sẻ cầm nắm hạt kê và ngượng nghịu nói với bạn.
- f. Tiếng kèn của hợp tác xã vang lên, các xã viên ra đồng làm việc.
- g. Bố em hôm nay về nhà muộn vì công tác đột xuất.
- h. A Cháng trông như con ngựa tơ hai tuổi.
- i. Mưa đã tạnh mà đường xá vẫn còn lầy lội.
- j. Hôm nay, tổ bạn trực hay tổ tớ trực?

5. Ghi lại quan hệ từ rồi cho biết chúng biểu thị quan hệ gì?

- a. Bạn Hà chẳng những học giỏi mà bạn ấy còn ngoan ngoãn.
→ Biểu thị quan hệ:
- b. Sở dĩ cuối năm Châu phải thi lại vì bạn không chịu khó học tập.
→ Biểu thị quan hệ:
- c. Tuy chúng ta đã tận tình giúp đỡ Khôi nhưng bạn ấy vẫn chưa tiến bộ.
→ Biểu thị quan hệ:
- d. Nếu trời mưa thì ngày mai chúng ta không đi Củ Chi.
→ Biểu thị quan hệ:
- e. Hễ có gió to thì nhất định thuyền chúng ta sẽ ra khỏi chỗ này trước khi trời tối.
→ Biểu thị quan hệ:
- f. Nhờ bạn Minh giúp đỡ mà kết quả của Nhân tiến bộ rõ.
→ Biểu thị quan hệ:
- g. Do gió mùa đông bắc tràn về nên trời trở lạnh.
→ Biểu thị quan hệ:
- h. Mặc dù nhà rất xa nhưng bạn An chưa bao giờ đi học trễ.

→ Biểu thị quan hệ:

i. Nhờ có dịp đi chơi xa nhiều nên tôi mới tận mắt thấy hết sự giàu có của quê hương mình.

→ Biểu thị quan hệ:

j. Bác Hai không chỉ khéo léo mà bác còn chăm chỉ làm việc.

→ Biểu thị quan hệ:

6. Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ chấm:

a. Hoa Hồng là bạn thân.

b. Hôm nay, thầy sẽ giảng.....phép chia số thập phân.

c.mưa bão lớn.....việc đi lại gặp khó khăn.

d. Thời gian đã hết Thúy Vy vẫn chưa làm bài xong.

e. Trăng quầng.....hạn, trăng tán.....mưa.

f. Một vầng trăng tròn, to.....đỏ hồng hiện lên.....chân trời, sau rặng tre đen.....một ngôi làng xa.

g. Tôi đã đi nhiều nơi, đóng quân nhiều chỗ đẹp hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi người làng.....yêu thương tôi hết mực,sao sức quyến rũ, nhớ thương vẫn không mãnh liệt, day dứt.....mảnh đất cộc cằn này.

h.bão to.....các cây lớn không bị đổ.